TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 97/2023/DS-ST
Ngày: 06-12-2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Thế Ứng.

Bà Đặng Thị Tiềm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Lê Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Vào ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý: 270/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2023/QĐXXST-DS ngày 07/11/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 104/2023/QĐXXST-DS ngày 21/11/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T (Mợ 7 T1), sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị P (6 P), sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Bà Nguyễn Thị T trình bày: Do chỗ quen biết, nên bà có cho bà Nguyễn Thị P vay nhiều lần tiền, vàng như sau:

- Ngày 15/4 âm lịch/2023 mượn 15.000.000 đồng, lãi suất 450.000 đồng/1 tháng, 03 tháng trả lãi 1 lần, hẹn hết tháng 7 âm lịch năm 2023 trả vốn;

- Ngày 18/4 âm lịch/2023 mượn 20.000.000 đồng, lãi suất 600.000 đồng/1 tháng; 03 tháng trả lãi 1 lần, hẹn hết tháng 7 âm lịch năm 2023 trả vốn;

- Ngày 16/5 âm lịch/2023 mượn 50.000.000 đồng, lãi suất 1.500.000 đồng/1 tháng, 02 tháng trả lãi 1 lần, hẹn hết tháng 7 âm lịch năm 2023 trả vốn.

- Ngày 24/5 âm lịch/2023 mượn 02 chỉ vàng 24k, số vàng này quy ra tiền là 11.000.000 đồng, sau khi mượn vàng bà Nguyễn Thị P có trả được 5.000.000 đồng nên còn nợ lại 6.000.000 đồng;

Do bà Nguyễn Thị P đã vi phạm thời hạn trả vốn và không trả được số tiền lãi nào nên nay bà khởi kiện yêu cầu bà P phải trả lại cho bà số tiền vốn tổng

cộng là 91.000.000 đồng, không yêu cầu gì về lãi, trả 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Nguyễn Thị P trình bày: Bà có vay tiền, vàng nhiều lần với tổng cộng số vốn 91.000.000 đồng như bà T trình bày là đúng. Nay bà đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị T số vốn 91.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn, bà xin trả dần số tiền trên với phương thức trả như sau: cuối tháng 11/2023 trả 6.000.000 đồng, 5/2024 trả 35.000.000 đồng, 6/2024 trả 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định quan hệ tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản" và vụ án Tộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị P phải trả số tiền 91.000.000 đồng là có căn cứ. Bởi lẽ bà P thừa nhận có nợ bà T 91.000.000 đồng. Do vậy, buộc bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 91.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về thời hạn trả nợ: Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn không thỏa Tận được với nhau nên Hội đồng xét xử không ghi nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.

Buộc bà Nguyễn Thị P phải trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 91.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị P phải chịu 4.550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị bà Nguyễn Thị T 2.508.750 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai T số 0018735 ngày 10/10/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTX Cai Lậy;
- CCTHADSTX Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Hằng Ni